







## **ĐỔI MỚI ĐỂ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO**

### **INNOVATION FOR TRAINING QUALITY IMPROVEMENT**

**Đổi mới hoạt động giảng dạy thể hiện sâu sắc triết lý lấy người học làm trung tâm, chú trọng việc đào tạo chất lượng cao theo hướng cá thể hóa. Giảng viên tăng cường tương tác với từng cá thể/người học để hỗ trợ sinh viên có kế hoạch, lộ trình học tập phù hợp nhằm phát huy năng lực.**

VNU's teaching innovation deeply reflects the learner-centered philosophy, focusing on high quality individualized training. Lecturers increase their interaction with students to assist them in developing appropriate individualized learning plans to promote their capacities.

## ĐỔI MỚI HOẠT ĐỘNG GIẢNG DẠY TRONG ĐHQGHN

Tăng cường tính tự chủ của giảng viên

Enhancing lecturer's autonomy

Đào tạo theo hướng cá thể hoá

Individualization-oriented training

Thích ứng với cuộc cách mạng công nghiệp 4.0

Adapting to the Fourth Industrial Revolution

Đáp ứng được xu thế tự chủ đại học

Responding to the trend of higher educational institutions becoming autonomous

Trang bị kỹ năng, rèn luyện phẩm chất cho người học

Equipping learners with skills and transferable qualities

Khai thác thế mạnh đa ngành, đa lĩnh vực

Exploiting multidisciplinary strengths

Phát huy năng lực sáng tạo và khởi nghiệp của sinh viên

Promoting students' creativity and entrepreneurship

# TEACHING INNOVATION AT VNU





## Giảng dạy và học tập theo hướng đổi mới sáng tạo, tăng khả năng thích ứng của sinh viên với thị trường lao động

Tăng cường quy mô và chất lượng đào tạo tiến sĩ, đào tạo tài năng, chất lượng cao, đặc biệt tập trung nghiên cứu cải tiến, đổi mới đào tạo tài năng, chất lượng cao theo hướng cá thể hóa. Đồng thời, các chương trình đào tạo cần có sự thay đổi về nội dung và cấu trúc một cách phù hợp, đảm bảo đáp ứng nhu cầu của xã hội; tăng cường thực tập, thực hành cho sinh viên trong quá trình đào tạo; tiếp tục triển khai hiệu quả các chương trình đào tạo ở ĐHQGHN theo Hướng dẫn về phân tầng chất lượng đã được ban hành; điều chỉnh các chương trình đào tạo thạc sĩ cho phù hợp với đối tượng đầu vào tốt nghiệp các chương trình cử nhân hệ chuẩn, các chương trình tài năng, tiên tiến và kỹ sư phù hợp theo khung trình độ quốc gia.

Việc đổi mới hoạt động giảng dạy phải được triển khai trên nền tảng công nghệ dạy học mới và hạ tầng công nghệ thông tin hiện đại với hệ thống phòng học thông minh, đa phương tiện; hệ thống phòng thí nghiệm, phòng mô phỏng, xưởng thực hành; cơ sở dữ liệu, học liệu số, các phần mềm thông minh có khả năng tương tác với người sử dụng; các trang thiết bị công nghệ thông tin hỗ trợ giảng dạy, hệ thống website môn học kết nối toàn diện với nguồn học liệu số của ĐHQGHN cho phép đưa ra các hỗ trợ tư vấn, gợi ý cho người học trong quá trình học tập, tìm kiếm, tra cứu tài liệu; hệ thống giảng dạy trực tuyến, các bài giảng điện tử, ...



### Creative innovation-oriented teaching and learning to enhance students' adaptability to the labour market

VNU is increasing the scale and quality of doctoral, talent and high-quality training with a special focus on innovating individualized talent and high-quality training. At the same time, the content and structure of the training programs are being changed accordingly to meet the changing needs of society; students' internship and practice during the training process are being enhanced; VNU's training programs are being effectively implemented in pursuance to the issued guidelines on quality stratification; VNU is also tailoring the master's degree programs to the needs of graduates from standard bachelor's, talent, advanced and engineering programs according to the National Qualifications Framework.

The renovation of teaching activities must be implemented on the basis of new teaching technology and modern IT infrastructure with an intelligent and multifunctional classroom system, laboratory system, simulation rooms, practice workshops, databases, digital instructional materials, intelligent software capable of interacting with users; IT-based teaching equipment, subject website system comprehensively connected with VNU's digital instructional resources to allow the provision of consultative support and suggestions to learners during their study, document searching and document consulting; online teaching system, electronic lectures, etc.





## Chương trình đào tạo được cập nhật tiếp cận tiêu chuẩn kiểm định AUN

Nhằm gia tăng tính linh hoạt, chủ động cho các đơn vị, ĐHQGHN đã quyết định điều chỉnh các học phần thuộc khối kiến thức chung trong chương trình đào tạo đại học theo hướng giảm số tín chỉ bắt buộc chung để dành thời lượng cho việc thực hành, thực tập hoặc cho các học phần phù hợp với từng ngành đào tạo. Năm học 2019 - 2020, 100% chương trình đào tạo đại học được đưa vào thực hiện là các chương trình đào tạo đã được cập nhật, bổ sung.

## Updated training programs approaching the AUN-QA standards

In order to promote autonomy and flexibility for its affiliates, VNU has decided to adjust the general knowledge modules in the undergraduate training program towards a reduction in the number of general compulsory credits to allow more time for practice, internships or modules relevant to each major. 100% of the undergraduate programs offered in the 2019 - 2020 academic year had been amended and updated.



## Phát triển ngành, chuyên ngành mới theo hướng hội nhập quốc tế gắn với thực tiễn

Việc phát triển chương trình đào tạo, đặc biệt là các ngành, chuyên ngành mới luôn được ĐHQGHN cũng như các đơn vị quan tâm, chú trọng. Một số đơn vị đào tạo đã nhanh chóng thích ứng và chuyển hướng đào tạo để phù hợp hơn với sứ mệnh của đơn vị và nhu cầu xã hội.

Năm 2019, ĐHQGHN đã ban hành 27 chương trình đào tạo mới, trong đó có 22 chương trình đào tạo đại học, 03 chương trình đào tạo thạc sĩ, 02 chương trình đào tạo tiến sĩ. Hầu hết, đây là các chương trình thí điểm, liên ngành, liên lĩnh vực nhằm đáp ứng nhu cầu bổ sung nguồn nhân lực trong bối cảnh cuộc Cách mạng Công nghiệp 4.0 đang diễn ra mạnh mẽ. Có thể kể đến một số chương trình tiêu biểu như: Chương trình đào tạo đại học các ngành Công nghệ Nông nghiệp, Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa, Phân tích dữ liệu kinh doanh, Quản trị doanh nghiệp và công nghệ, Quản trị chất lượng giáo dục, Tham vấn học đường, Khoa học giáo dục; Chương trình đào tạo thạc sĩ chuyên ngành Lãnh đạo toàn cầu, Khoa học dữ liệu, Định lượng và Quản trị rủi ro; Chương trình đào tạo tiến sĩ chuyên ngành Quản trị và phát triển bền vững, ...

## Developing new majors & specializations oriented towards practice-based international integration

The development of training programs, especially those in new majors and specializations, has always received attention from VNU and its affiliates. Several training units have quickly adapted and shifted their training activities to better suit their missions and social needs.

In 2019, VNU issued 27 new training programs including 22 undergraduate programs, 03 master programs and 02 doctoral programs. Most of these are pilot, interdisciplinary and multidisciplinary programs to meet the demand for additional human resources in the context of rapid Industrial Revolution 4.0. Specifically, the following are some of the new programs issued in 2019: Undergraduate programs include Agriculture Technology, Control and Automation Technology, Business Data Analysis, Business Administration and Technology, Education Quality Management, School Consultation, Educational Sciences; Master programs in Global Leadership, Data Science, Quantification and Risk Management; and Doctoral Program in Management and Sustainable Development, etc.





Tổng số chương trình đào tạo  
Training programs

**466**

Chương trình đào tạo đại học  
Undergraduate programs

**167**

Chương trình đào tạo thạc sĩ  
Master programs

**185**

Chương trình đào tạo tiến sĩ  
Doctoral programs

**114**

Chương trình đào tạo mới  
New training programs

**27**



## Đào tạo liên thông trình độ đại học và thạc sĩ

Nhằm phát huy thế mạnh của mô hình đào tạo theo tín chỉ, thu hút và tạo điều kiện cho sinh viên những năm cuối của ĐHQGHN có năng lực học tập tốt có thể sớm tham gia chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ tương ứng, ĐHQGHN đã đề xuất mô hình đào tạo liên thông trình độ đại học và thạc sĩ trong khuôn khổ Đề án Đổi mới tuyển sinh sau đại học.

Theo phương án đề xuất, những sinh viên có học lực khá, giỏi có thể đăng kí học và tích lũy một số học phần trong chương trình đào tạo thạc sĩ từ năm thứ 3 trở đi của quá trình học đại học. Theo đó, thời gian đào tạo chính thức của chương trình liên thông trình độ đại học - thạc sĩ sẽ được rút ngắn, còn 4,5 đến 5,5 năm.





## **Bachelor-to-Master programs**

In order to promote the strength of the credit-based training model, attract and enable VNU good juniors and seniors to join the corresponding master programs, VNU proposed a Bachelor-to-Master training model under the Graduate Admissions Innovation Scheme.

According to the proposed model, those undergraduate students with good and very good academic records can enroll in and accumulate a number of modules of the relevant master programs from Year 03 onwards. Accordingly, the whole Bachelor-to-Master programs' official duration is reduced from 06 to 4.5 - 5.5 years.



# Tuyển sinh

## TUYỂN SINH ĐẠI HỌC

Năm 2019, ĐHQGHN tiếp tục sử dụng kết quả kì thi THPT quốc gia để xét tuyển kết hợp với các phương thức tuyển sinh quốc tế để xét tuyển đại học chính quy.

Năm nay, ĐHQGHN tuyển sinh thành công, số lượng thí sinh trúng tuyển nhập học trong toàn ĐHQGHN là 10.202 sinh viên, trong đó có 4.198 sinh viên các chương trình chất lượng cao, tài năng, tiên tiến.

## TUYỂN SINH SAU ĐẠI HỌC

Kì thi tuyển sinh sau đại học năm 2019 đã diễn ra an toàn, nghiêm túc. Chất lượng tuyển sinh được giữ vững. Cơ cấu tuyển sinh giữa các chuyên ngành đảm bảo ổn định. Đội ngũ cán bộ thực hiện công tác tuyển sinh đã triển khai công việc với tinh thần trách nhiệm cao.

Kết quả tuyển sinh sau đại học năm 2019 có nhiều điểm khởi sắc với hơn 2.000 học viên cao học và nghiên cứu sinh.

# Admissions

## UNDERGRADUATE ADMISSIONS

In 2019, VNU continued to use the results of the National high school graduation exam in combination with international admission methods for regular undergraduate admissions.

In 2019, VNU successfully recruited 10,202 undergraduate students, 4,198 of whom were admitted to advanced, talent and high quality programs.

## GRADUATE ADMISSIONS

The 2019 graduate recruitment exam was well-conducted. The admissions were stable in terms of specialization proportions. The recruiting personnel did the job with a high sense of responsibility.

The 2019 graduate enrollment results were quite promising with more than 2,000 master's and doctoral students.





## Quy mô đào tạo Training capacity

Quy mô đào tạo đại học chính quy Regular undergraduate degree	<b>36.015</b>
Quy mô đào tạo bậc thạc sĩ Master's degree	<b>6.850</b>
Quy mô đào tạo bậc tiến sĩ Doctoral degree	<b>1.400</b>







## Kiểm định chất lượng

Lãnh đạo, cán bộ, giảng viên của tất cả các chương trình đào tạo có kế hoạch kiểm định chất lượng được tập huấn về tự đánh giá và viết báo cáo tự đánh giá phục vụ kiểm định chất lượng theo các bộ tiêu chuẩn.

100% các chương trình đào tạo đăng ký đánh giá và kiểm định chất lượng đã được rà soát các học liệu bắt buộc và được cập nhật, số hóa các học liệu bắt buộc.

## Quality accreditation

Leaders, officials and lecturers of all the training programs to be accredited were trained in self-assessment and writing self-assessment reports for standard-based quality accreditation.

All the compulsory instructional materials of 100% of the training programs registered for quality accreditation were reviewed, updated and digitalized.





01

ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG ĐỒNG CẤP  
PEER-QA ASSESSMENT

- Cử nhân ngành Hán Nôm  
**Bachelor's degree in Han Nom**

04

THEO TIÊU CHUẨN CỦA AUN  
AUN-QA ASSESSMENT

- Cử nhân ngành Máy tính và Khoa học Thông tin  
**Bachelor's Degree in Computer and Information Science**
- Cử nhân ngành Lịch sử  
**Bachelor's Degree in History**
- Cử nhân ngành Ngôn ngữ Đức  
**Bachelor's Degree in German Linguistics**
- Cử nhân ngành Luật Kinh doanh  
**Bachelor's Degree in Business Law**

08

THEO TIÊU CHUẨN CỦA BỘ GD&ĐT  
MOET-QA ASSESSMENT

- Cử nhân ngành Lưu trữ học - **Bachelor's Degree in Archivology**
- Cử nhân ngành Kinh tế - **Bachelor's Degree in Economics**
- Cử nhân ngành Kinh tế phát triển - **Bachelor's Degree in Development Economics**
- Cử nhân ngành Y đa khoa - **Bachelor's Degree in General Health**
- Cử nhân ngành Sư phạm Sinh học - **Bachelor's Degree in Biology Pedagogy**
- Cử nhân ngành Sư phạm Hóa học - **Bachelor's Degree in Chemistry Pedagogy**
- Cử nhân ngành Sư phạm Lịch sử - **Bachelor's Degree in History Pedagogy**
- Cử nhân ngành Sư phạm Vật lý - **Bachelor's Degree in Physics Pedagogy**







## Thành lập Trung tâm Hỗ trợ giảng dạy

Ngày 11/7/2019, Giám đốc ĐHQGHN đã ký quyết định số 2152/QĐ-ĐHQGHN về việc thành lập Trung tâm hỗ trợ giảng dạy nhằm cụ thể hóa chủ trương đổi mới hoạt động giảng dạy tại ĐHQGHN, giai đoạn 2019 - 2025.

Trung tâm Hỗ trợ giảng dạy được thành lập nhằm hỗ trợ cho giảng viên về phương pháp giảng dạy và phương pháp nghiên cứu khoa học. Trung tâm có sứ mệnh kiến tạo môi trường đào tạo tích cực và nâng cao chất lượng giảng dạy thông qua việc nghiên cứu, phổ biến các phương pháp sư phạm hiện đại, ứng dụng công nghệ giáo dục tiên tiến. Đây cũng là nơi thúc đẩy, truyền cảm hứng để đội ngũ giảng viên sáng tạo trong phương pháp dạy học đồng thời giúp họ kết nối với cộng đồng học thuật nhằm trao đổi và nâng cao chuyên môn.

## Establishment of the Centre for Teaching Excellence

On July 11<sup>th</sup>, 2019, VNU President signed Decision No. 2152/QĐ-ĐHQGHN on establishing the Centre for Teaching Excellence to realize the policy of innovating teaching activities at VNU during the 2019 - 2025 period.

VNU Centre for Teaching Excellence was established to support lecturers with teaching and scientific research methods. The centre's mission is to create a positive training environment and improve the quality of teaching through research, dissemination of modern pedagogical methods and application of advanced educational technology. This is also a place to motivate and inspire teachers to be creative in their teaching methods and help them connect with the academic community to exchange and improve their expertise.

